

Số: 102 /BC-MNHL

Mường Tùng, ngày 30 tháng 6 năm 2025.

BÁO CÁO

Về việc triển khai thực hiện việc công khai đối với cơ sở GDMN theo quy định tại Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT năm học 2024 - 2025

Thực hiện thông tư số: 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ GD&ĐT quy định về công khai trong hoạt động của các cơ ở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Trường Mầm non Huổi Lèng báo cáo công tác hoạt động của đơn vị năm 2024-2025, cụ thể như sau:

I. Thông tin chung của đơn vị.

Tên trường: **TRƯỜNG MẦM NON HUỖI LÈNG**

Cơ quan chủ quản: **ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG CHÀ**

Tỉnh	Điện Biên	Họ và tên hiệu trưởng	Vũ Thị Hà
Huyện	Mường Chà	Điện thoại	0943960818
Xã	Huổi Lèng	Email cá nhân	havt.mnhuoileng.muongcha@dienbien.edu.vn
Đạt chuẩn quốc gia		Website trường	http://mnhuoileng.pgdmuongcha.edu.vn/
Năm thành lập	2006	Email trường	mnhuoileng.muongcha@dienbien.edu.vn
Công lập	X	Số điểm trường	10
Tư thục	0	Loại hình khác	0
Trường chuyên biệt	0	Thuộc vùng khó khăn	0
Trường liên kết với nước ngoài	0	Thuộc vùng đặc biệt khó khăn	x

Huổi Lèng là một xã vùng cao đặc biệt khó khăn. Tổng diện tích tự nhiên 10.040ha; Vị trí xã cách trung tâm huyện Mường Chà 17 km về phía bắc; có đường quốc lộ 12 đi qua, trung tâm xã có địa giới hành chính tiếp giáp với các xã như sau:

Phía Đông giáp xã Hừa Ngải

Phía Tây giáp xã Ma Thì Hồ

Phía Nam giáp xã Sa Long

Phía Bắc giáp xã Mường Tùng

Đơn vị hành chính được chia làm 7 bản và 1 cụm dân cư (Huỗi Tóong 1), đa số nhân dân làm nông nghiệp đời sống kinh tế, dân trí còn thấp.

Năm 2006 Trường Mầm non Huỗi Lèng được chia tách ra từ trường Tiểu học Huỗi Lèng xã Huỗi Lèng, theo Quyết định số 412/QĐ-UBND huyện Mường Chà.

Trường Mầm non Huỗi Lèng trải qua hơn mười năm phấn đấu và trường thành nhà trường đã không ngừng phát triển, từng bước ổn định và đi vào hoạt động có hiệu quả.

Trường có 1 hội đồng trường với 36 thành viên được thành lập đúng quy định.

Ban giám hiệu nhà trường gồm 3 đồng chí có năng lực và được bổ nhiệm theo đúng quy định.

Trường có cơ sở vật chất với 21 phòng học, 1 phòng đa năng, 3 phòng công vụ, 1 nhà bếp, 1 phòng y tế, 1 phòng hành chính, hệ thống các khối phòng hành chính, phục vụ đầy đủ được kiên cố và được trang bị khá đầy đủ, phục vụ tốt cho giảng dạy và học tập. Được sự chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Chà cùng với sự nỗ lực của đội ngũ cán bộ giáo viên, học sinh. Trường Mầm non Huỗi Lèng đã hoàn thành PC GDGDMNTE 5 tuổi năm 2008.

Thực hiện theo quy định tại Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT của Bộ giáo dục và Đào tạo; Trường Mầm non Huỗi Lèng thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn xã Huỗi Lèng: Giảng dạy, huy động trẻ em lứa tuổi từ 12-72 tháng đến trường; tổ chức giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; thực hiện phổ cập giáo dục MN trẻ em 5 tuổi. Dưới sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp, chính quyền địa phương, đặc biệt Phòng GD&ĐT huyện Mường Chà, cùng với sự nỗ lực của đội ngũ cán bộ giáo viên, học sinh nhà trường, chất lượng giáo dục đã có những chuyển biến rõ rệt, cụ thể:

Chất lượng học tập và rèn luyện đạo đức của học sinh luôn đảm bảo và ngày một nâng cao. Hàng năm nhà trường đều có học sinh giỏi cấp huyện, tỉnh.

Các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên, Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động tích cực, góp phần cùng nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ các năm học.

Công tác thu chi tài chính của nhà trường luôn thực hiện nghiêm túc theo đúng nguyên tắc tài chính.

Với những nỗ lực đó nhà trường đã đạt được nhiều thành tích đáng ghi nhận: Từ năm 2019 đến nay nhà trường luôn duy trì danh hiệu tập thể lao động tiên tiến hoặc tập thể lao động xuất sắc, nhiều lần được UBND huyện tặng giấy khen, hàng năm cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở và được tặng Giấy khen, Bằng khen.

Tuy nhiên, để đáp ứng được yêu cầu của giáo dục trong giai đoạn hiện nay, đòi hỏi nhà trường phải không ngừng đổi mới, tích cực hòa nhập, giao lưu học hỏi, tiếp cận, tiếp thu những kiến thức, những kinh nghiệm tiên tiến của trường bạn về áp dụng vào trường mình một cách phù hợp, hiệu quả. Một yêu cầu đặt ra với cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh Trường Mầm non Huổi Lèng là phải luôn luôn cố gắng, học hỏi để phấn, nâng cao chất lượng trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia trong các năm học tiếp theo.

II. Đội ngũ nhà giáo cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

Đội ngũ Cán bộ, giáo viên, nhân viên tính đến 31/5/2025.

	TS	N ữ	D T	Đã ng viê n	Trình độ chuyên môn						Biê n chế	Hợ p đồng g
					Th S	Đ H	C Đ	T C	S C	CQ ĐT		
1. Ban giám hiệu	3	2	0	3	0	3					3	
Hiệu trưởng	1	1	0	1	1						1	
Phó hiệu trưởng	2	2	1	2	0	2					2	
2. GV giảng dạy	34	34	24	21	0	30	0				30	
- Tổ Mẫu giáo	20	20	18	12	0	15	4				20	
- Tổ nhà trẻ	14	14	10	6	0	13	1				14	
3. Nhân viên	3	1	3	1	0	1	0	0		2	4	2
Y tế	0	0	0	0	0	0	0	0			0	
Kế toán	1	0	0	1	0	1	0	0			1	
Bảo vệ	2	0	2	0	0	0	0	0		2	0	2

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, và đạt chuẩn nghề nghiệp từ khá trở lên,

- 100% cán bộ giáo viên hoàn thành các chương trình bồi dưỡng hàng năm theo quy định.

III. Cơ sở vật chất.

Năm học 2024-2025 nhà trường được đầu tư CSVC tương đối khang trang và sách sễ:

1. Khối phòng quạ trị:

+ Phòng Hiệu trưởng 1; Phòng Phó Hiệu Trưởng 0; Văn phòng trường 0; Phòng dành cho nhân viên 1; Phòng bảo vệ 1; Khu vệ sinh giáo viên, cán bộ, nhân viên 1; Khu để xe giáo viên, cán bộ, nhân viên, 1;

2. Khối phòng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ em:

+ Phòng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ e 21; kiên cố 7, bán kiên cố 13, tạm 1

+ Phòng giáo dục thể chất, nghệ thuật: phòng tạm 1

+ Sân chơi: 12

3. Khối phòng tổ chức ăn.

+ Nhà bếp 9, bán kiên cố 1, tạm 8, kiên cố 0

+ Kho bếp: tạm 1 (tạm)

4. Khối phụ trợ

+ Phòng họp; 1 (phòng tạm)

+ Phòng y tế: 1 (phòng tạm)

+ Nhà kho: 0

+ Sân vườn: 0

+ Cổng, hàng rào: 21

5. Hạ tầng kỹ thuật

+ Hệ thống nước sạch: 10

+ Hệ thống cấp điện: 6

+ Hệ thống phòng cháy, chữa cháy: điện thoại, kết nối mạng internet phục vụ các hoạt động của trường

+ Hạ tầng công nghệ thông tin, liên lạc:

+ Khu thu gom rác thải: bố trí độc lập, cách xa các khối phòng chức năng, ở cuối hướng gió; có lối ra vào riêng, thuận lợi cho việc thu gom, vận chuyển rác; có hệ thống thoát nước riêng, không ảnh hưởng đến môi trường.

+ Khu thu gom rác thải: trường bố trí độc lập, cách xa các khối phòng chức năng, ở cuối hướng gió; có lối ra vào riêng, thuận lợi cho việc thu gom, vận chuyển rác; có hệ thống thoát nước riêng, không ảnh hưởng đến môi trường.

+ Các hạng mục công trình quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 Điều này được xây dựng kiên cố hoặc bán kiên cố. Tỷ lệ công trình kiên cố không dưới 40%.

+ Thiết bị dạy học được trang bị bảo đảm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đất: Tổng diện tích đất là 4.050,4 m² diện thích tối thiểu cho 1 học sinh là 1,50 m²/học sinh, đảm bảo theo quy định.

- Số thiết bị giáo dục phục vụ cho công tác dạy và học đảm bảo và đạt 70% số thiết bị đáp ứng yêu cầu của chương trình GDMN.

- Sách giáo khoa được lựa chọn và sử dụng bộ sách “ Steam” của nhà xuất bản Giáo dục để thực hiện giảng dạy trong nhà trường.

IV. Kiểm định chất lượng giáo dục.

Năm học 2024-2025 nhà trường thành lập hội đồng tự đánh giá và tiến hành tự đánh, cải tiến chất lượng hàng năm.

V. Kết quả hoạt động giáo dục.

Năm học 2024-2025 nhà trường tuyển sinh được 101 trẻ vào lớp nhà trẻ 25-36 tháng với phương thức tuyển sinh là xét tuyển.

Thực hiện nghiêm kế hoạch giáo dục của nhà trường lồng ghép mô hình steam vào thực hiện chương trình GDMN, đảm bảo kế hoạch và mục tiêu đặt ra.

Trong năm học nhà trường đã xây dựng các quy chế dân chủ, quy chế chuyên môn, quy chế làm việc, quy chế phối hợp giữa nhà trường và xã hội nhằm nâng cao chất lượng công việc, giáo dục đạo đức học sinh.

Năm học 2024-2025:

Tổng số học sinh: 469 trong đó có 21 lớp (13 lớp MG; 8 nhóm trẻ; đạt 100% kế hoạch giao.

- Về chất lượng giáo dục học sinh trong năm học 2024 - 2025:

+ Kết quả trẻ hoàn thành chương trình GDMN: $95/95 = 100\%$

Kết quả chất lượng chăm sóc cụ thể:

Tổng số trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ: $469/469$ đạt 100% .

Tổng số trẻ được khám sức khỏe định kỳ: $469/469$ đạt 100% .

+ Cân nặng:

Bình thường: $457/469$ trẻ đạt $97,4\%$

SDD thể nhẹ cân: $12/469$ trẻ chiếm $2,5\%$

SDD thể nhẹ cân mức độ nặng: $0/469$ trẻ chiếm 0%

+ Chiều cao:

Bình thường: $457/469$ trẻ đạt $97,4\%$

SDD thể thấp còi: $12/469$ trẻ chiếm $2,5\%$

SDD thể thấp còi mức độ nặng: $0/469$ trẻ chiếm 0%

Bé khỏe: $457/469$ đạt $97,4\%$

Bé ngoan: $462/469$ đạt $98,5\%$

Bé chăm: $460/469$ đạt 98%

Bé sạch: $462/469$ đạt $98,5\%$

Bé an toàn: $469/469$ trẻ đạt 100%

+ Chất lượng giáo dục:

- Trẻ được đánh giá theo giai đoạn $184/184$ trẻ; trẻ đạt $176/184$ đạt $95,7\%$; trẻ chưa đạt $8/184$ trẻ chiếm $4,3\%$.

- Trẻ được đánh giá theo chủ đề $285/285$ trẻ đạt 100% trong đó:

+ 3 tuổi: Tổng số trẻ: 91 trẻ; Trẻ được đánh giá: $91/91$ trẻ đạt 100% ; Trẻ đạt mục tiêu: $89/91$ trẻ đạt $97,8\%$; trẻ chưa đạt $2/91$ trẻ chiếm $2,2\%$

+ 4 tuổi: Tổng số trẻ: 99 trẻ; Trẻ được đánh giá: 99/99 trẻ đạt 100%; Trẻ đạt mục tiêu: 98/99 trẻ đạt 99%; trẻ chưa đạt 1/99 trẻ chiếm 1,0%

+ 5 tuổi: Tổng số trẻ: 95 trẻ; Trẻ được đánh giá: 95/95 trẻ đạt 100%; Trẻ đạt mục tiêu: 95/95 trẻ đạt 100%.

- Bàn giao trẻ 5 tuổi cho tiểu học 95/95 đạt 100%.

- Năm 2024-2025 có 75 học sinh tham gia hội thi Aerobic cấp trường đạt kết quả cao.

So với năm học 2024 – 2025: Kết quả học tập có những chuyển biến rõ rệt, phản ánh đúng kết quả giáo dục của nhà trường.

VI. Kết quả tài chính.

a) Thu phí, lệ phí

- Tổng số thu trong năm: 400.000 đồng;

- Số phải nộp ngân sách nhà nước: 0 đồng;

- Số phí được khấu trừ, để lại: 0 đồng

b) Quyết toán chi ngân sách:

Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 0 đồng;

Dự toán được giao trong năm: 7.496.907.516 đồng, trong đó:

+ Dự toán giao đầu năm: 6.338.965.000 đồng;

+ Dự toán bổ sung trong năm: 1.157.942.516 đồng;

- Kinh phí thực nhận trong năm: 7.489.707.516 đồng;

- Kinh phí quyết toán: 7.489.707.516 đồng;

- Kinh phí giảm trong năm: 7.200.000 đồng

- Số dư kinh phí được phép chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 0 đồng, bao gồm:

+ Kinh phí đã nhận: 0 đồng;

+ Dự toán còn dư ở Kho bạc: 0 đồng

VII. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm khác.

Không

Nơi nhận

- Website;
- UBND, Phòng VHXX(b/c);
- Lưu: VT.



Vũ Thị Hà